TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:77/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:60/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1989.
- *Bị đơn:* Anh Lê Văn H, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, TH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 là toàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Lê Văn H.

- *Về con chung:* Chị Hoàng Thị D và anh Lê Văn H công nhận vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị Trà M, sinh ngày 17/9/2010 và Lê Thị Huyền Tr, sinh ngày 02/11/2022. Ly hôn chị D và anh H thỏa thuận giao hai con cho chị D trực

tiếp nuôi dưỡng (cũng là nguyện vọng của cháu Trà M). Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi cháu 1.000.000/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2023 đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị D và anh H thống nhất có một số tài sản và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị D và anh H thống nhất, chị D nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay anh H 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0005249 ngày 17/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị D đã nộp đủ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Hưng Lộc;
- TAND tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Văn Sang